

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 71/2024/HS - ST
Ngày: 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Dung.
- Bà Hoàng Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/9/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST – HS ngày 28/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST – HS ngày 26/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2024/QĐHPT – ST ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 17/7/1973, tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 7, khu 3, phường Thanh S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: nhân viên Trường cao đẳng than khoáng sản Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị xóa tên trong danh sách Đảng viên, theo Quyết định số: 11/QĐ/TU, ngày 29/8/2024; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Ngô Thị L; vợ tên Lê Thị Ph; có hai con: con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 09/4/2024, đến ngày 17/4/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh, bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Vũ Ngọc T2, sinh năm 1988.

Nơi công tác: Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1984.

Nơi công tác: Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt.

Những người làm chứng:

- Anh Đỗ Trọng Bách, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.
- Anh Phạm Văn Toàn, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: tối ngày 08/4/2024, Nguyễn Văn T uống bia cùng một số người bạn tại quán bia Quang Tùng, thuộc khu 2, phường Quang Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, sau khi uống xong T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14Y1 – 383.33 để về nhà. Khoảng 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn ngã ba thuộc tổ 6, khu 2, phường Quang Tr, thành phố Uông Bí, T gặp tổ công tác gồm ông Trần Tuấn Anh là người điều khiển xe mô tô chuyên dụng biển kiểm soát 14A1 – 000.34 chở ông Vũ Ngọc T2 thuộc đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Uông Bí đang làm nhiệm vụ tuần tra cơ động theo kế hoạch. Khi tổ công tác dừng xe mô tô của T và yêu cầu xuất trình giấy tờ thì T nói mình tên là “Tuấn”, nhưng không xuất trình được giấy tờ liên quan đến người và phương tiện. Tổ công tác tiếp tục sử dụng máy đo nồng độ cồn để kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của T, xác định được kết quả 1,305mg/1khí thở (có phiếu kiểm tra và biên bản kiểm tra), nên yêu cầu T về trụ sở để xử lý vi phạm. T không chấp hành mà dùng tay trái rút chìa khóa xe mô tô cất vào trong người, tay phải cầm mũ bảo hiểm đánh hai nhát trúng vào vùng đầu ông Tần và tiếp tục dùng tay đẩy ông Tần (nhưng không gây thương tích gì) mục đích để bỏ chạy. Cùng lúc đó tổ công tác đã khống chế và bắt quả tang đối với Nguyễn Văn T, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô 14Y1 – 383.33 và 01 mũ bảo hiểm.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Ngoài ra T khai nhận do bản thân đã uống bia và bị say, biết mình vi phạm lỗi giao thông sẽ bị xử lý. Trong khi T đang là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sẽ ảnh hưởng đến công việc, do đó T đã không chấp hành mà chống lại lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ.

Tại Bản cáo trạng số: 943/CT – VKSUB, ngày 27/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, căn cứ vào nhân thân người phạm tội với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ: khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Chống người thi hành công vụ".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án 17/9/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* trong quá trình điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu và đề nghị gì, xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về tội danh của bị cáo:* quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận tội ngày 08/4/2024, bị cáo uống bia cùng một số

người bạn tại quán bia Quang Tùng, thuộc khu 2, phường Quang Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, sau khi uống xong bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 14Y1 – 383.33 về nhà thì bị tổ công tác thuộc đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Uông Bí đang làm nhiệm vụ tuần tra cơ động yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và sử dụng máy đo nồng độ cồn để kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo và yêu cầu bị cáo về trụ sở để xử lý vi phạm. Bị cáo không chấp hành mà dùng tay trái rút chìa khóa xe mô tô cất vào trong người, tay phải cầm mũ bảo hiểm đánh hai nhát trúng vào vùng đầu người cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ và tiếp tục dùng tay đẩy người cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, mục đích để bỏ chạy và bị tổ công tác đã khống chế và bắt quả tang bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội ""Chống người thi hành công vụ", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Do đó Bản cáo trạng số: 11/CT – VKSUB, ngày 27/6/2024 của Viện kiểm sát nhân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bị cáo dùng vũ lực cản trở người thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, cần thiết phải có một hình phạt nghiêm minh để răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 50 phút ngày 08/4/2024 tại đoạn đường ngã ba thuộc tổ 6, khu 2, phường Quang Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi sử dụng bia rồi điều khiển xe mô tô thì bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an thành phố Uông Bí dừng xe kiểm tra. Khi bị tổ công tác yêu cầu về trụ sở để xử lý vi phạm. T có thái độ không chấp hành, chống đối rồi dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu ông Vũ Ngọc T2 là cán bộ Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Uông Bí để bỏ chạy thì bị bắt quả tang thu giữ vật chứng.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về tình tiết tăng nặng:* bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo và gia đình bị cáo từ trước đến nay không vi

phạm gì chấp hành và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân (có xác nhận của chính quyền địa phương), các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo hiện tại có hoàn cảnh rất khó khăn vợ bị cáo đang bị ung thư giai đoạn cuối đang điều trị tại Bệnh viện, con bị cáo còn nhỏ tuổi đang học tập, bị cáo hiện tại là lao động duy nhất trong gia đình. Để tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc vợ con, Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương nơi bị cáo cư trú, cùng với gia đình bị cáo giám sát cũng đủ giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[3.2] *Về trách nhiệm dân sự:* những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập và giải quyết.

[3.3] *Về vật chứng vụ án:* chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 14Y1 – 383.33 mang tên Nguyễn Văn T sau khi xem xét cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo. Còn đối với chiếc mũ bảo hiểm cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có nguyện vọng được nhận lại chiếc mũ trên, nên Hội đồng xét xử xem xét thấy cần trả lại chiếc mũ trên cho bị cáo.

[4] *Về án phí:* bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử thấy Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh số: 107/2024/HSST – QĐTHXC ngày 17/9/2024; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 69/2024/HSST – LCDKNCT, ngày 26/7/2024 đều có hiệu lực đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm ngày 17/9/2024, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Chống người thi hành công vụ".

2. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án 17/9/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Thanh S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Thanh S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo.

Trong thời gian thử thách bị cáo Nguyễn Văn T, được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (một) mũ bảo hiểm, loại mũ nửa đầu, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Uông Bí với chi cục thi hành án hình sự thành phố Uông Bí ngày 19/4/2024.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KSND TP Uông Bí.
- Cơ quan CSĐT CATP Uông Bí.
- Chi cục THADS TP Uông Bí.
- Bị cáo trong vụ án.
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Cơ quan THAHSCA TP Uông Bí.
- Nhà tạm giữ CA TP Uông Bí.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc

